

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**
Số: 23/QĐST- KDTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP Thanh Hóa, ngày 16 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 39/2020/TLST- KDTM ngày 23 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng H.**

Địa chỉ: Phố Đ, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C - Chủ tịch HĐQT.

Người được đại diện theo ủy quyền: Bà Mai Thị Ngọc B - CB tín dụng phòng giao dịch số 2- Ngân hàng H.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M - Sinh năm 1974**

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Phố T, phường A, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng H và anh Nguyễn Văn M, chị Nguyễn Thị Phương H đã thống nhất:

Tính đến ngày 08/9/2020 anh M còn nợ ngân hàng số tiền nợ gốc 1.500.000.000đ và lãi là 573.653.746đ (lãi trong hạn 417.300.321đ, lãi quá hạn

156.353.425đ). Tổng cộng 2.073.653.746đ (Hai tỷ, không trăm bảy mươi ba triệu, sáu trăm năm mươi ba ngàn, bảy trăm bốn mươi sáu đồng).

Ngân hàng H và anh Nguyễn Văn M, chị Nguyễn Thị Phương H đã thống nhất thỏa thuận phương án trả nợ của anh M như sau:

Ngày 20/10/2020 trả cho Ngân hàng 300.000.000đ (Ba trăm triệu) tiền gốc;

Ngày 30/11/2020 trả cho Ngân hàng 200.000.000đ (Hai trăm triệu) tiền gốc;

Ngày 31/5/2021 trả cho Ngân hàng 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) tiền gốc và toàn bộ tiền lãi 573.653.746đ (lãi trong hạn 417.300.321đ, lãi quá hạn 156.353.425đ) và lãi phát sinh kể từ ngày 09/9/2020 theo hợp đồng cho vay đã ký.

Nếu anh M vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào theo thỏa thuận thì Ngân hàng H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm mà anh Mạnh, chị Hoa đã thế chấp tại Ngân hàng là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 402, tờ bản đồ số 8, tại phố T, phường A, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 808296 mang tên ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Phương H được UBND huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 08/4/2010 theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 14.141/CN/HĐTC ký ngày 03/7/2014 để thu hồi toàn bộ số nợ trên và lãi phát sinh đến ngày thực trả theo Hợp đồng cho vay số TC00000550/HĐCV ngày 23/8/2017 đã ký.

Về án phí: Ngân hàng H và anh Nguyễn Văn M thống nhất thỏa thuận: Anh M nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 36.736.000đ.

Trả lại cho Ngân hàng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 35.652.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2018/0001150 ngày 18/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Thị Anh

